

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2017/HSPT

Ngày: 25-9-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thanh Giang

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Kiều Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2017/HSPT ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tuấn V, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 21/7/2017 của Toà án nhân dân Nguyễn Tuấn V, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo: Nguyễn Tuấn V (P) sinh ngày 07/01/2000, tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: ấp R, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị K (Khởi); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/6/2017 cho đến nay (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1973 và bà Lê Thị K (H), sinh năm 1977; Cùng địa chỉ: ấp R, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (Ông B, bà K có mặt).

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn B.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Xuân B1 – Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 08 và 09 tháng 12/2016, Đặng Văn H1 rủ Nguyễn Tuấn V cùng đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và được V đồng ý. Tuy nhiên, V và H1 không lấy trộm được tài sản. Đến 22 giờ ngày 10/12/2016 V và H1 đang chơi hội chợ tại xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh thì H1 dùng xe biển số 70F1-007.12 chở V tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/12/2016, H1 và V đến khu vực xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 70F1-359.66 của anh Nguyễn Thanh T dựng trên thềm nhà của anh Nguyễn Văn T1 nên nảy sinh ý định trộm xe. Lúc này, H1 điều xe đến gần nhà của anh Thành thì tắt máy, V còn ngồi trên xe và lấy cây đoản đang bỏ trong túi quần ra đưa cho H1 để bẻ khóa lấy trộm xe. Sau đó, H1 lén lút đến xe mô tô của anh T và dùng đoản bẻ khóa xe nhưng chưa bẻ khóa được thì bị lực lượng Công an xã C phát hiện.

Kết quả định giá tài sản: Tại Kết luận định giá tài sản số 63/KLGD-HĐĐG ngày 16/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu trắng- đen- bạc, biển số 70F1-359.66, số khung 121 XDY621837, đăng ký lần đầu ngày 02/6/2016, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 11/12/2016 có giá trị 13.600.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả cho anh Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô biển số 70F1-359.66.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi nhận lại tài sản, anh T không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2017.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/8/2017, ông Nguyễn Văn B là người đại diện hợp pháp của bị cáo có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức còn hạn chế, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án bằng với thời gian tạm giam là 07 tháng 13 ngày tù.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nguyễn Văn B giữ nguyên kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, người đại diện hợp pháp của bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không có đối đáp và cung cấp chứng cứ mới.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V thực hiện đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do bị cáo là người chưa thành niên nên cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Bị cáo V có hành vi cùng với Đặng Văn H1 trộm xe máy của anh T, nhưng khi đang dùng đoạn bẻ khóa xe thì bị Công an xã C phát hiện nên V và H1 vẫn chưa trộm được xe của anh T. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo cũng không là người trực tiếp dùng đoạn bẻ khóa xe và hậu quả vẫn chưa xảy ra nên mức án 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt

đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và lời bào chữa của luật sư, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Người đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, 74 của Bộ luật Hình sự.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 21/7/2017 của Toà án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 03 (ba) tháng 13 (mười ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2017. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về tội phạm khác.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội người đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- CCTHADS huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang

